

I. BÁO CÁO ĐIỀU TRA THỰC ĐỊA TẠI NGHỆ AN

Người thực hiện: ThS. PHẠM VĂN TRỌNG

1.1 . Các hoạt động nghiên cứu được thực hiện:

- **Địa điểm nghiên cứu:** Xã Hưng Nhân – Huyện Hưng Nguyên – Tỉnh Nghệ An
- **Thời gian nghiên cứu:** Từ 21-24/11/2013
- **Các hoạt động được tiến hành:**
 1. Toạ đàm với lãnh đạo các ban ngành đoàn thể của UBND xã. Thành phần gồm có: đ/c Hoan – Chủ tịch UBND; đ/c Hoàn – Bí thư đảng uỷ, chủ tịch hội đồng nhân dân; đ/c Nhân – Cán bộ địa chính, thuỷ lợi; đ/c Minh – Cán bộ nông nghiệp; Trưởng ban quân sự xã (Phó ban phòng chống bão lụt); Trưởng ban văn hoá xã; Trưởng công an xã. Các nội dung trao đổi gồm: Đặc điểm tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; công tác phòng chống thiên tai, bão lũ trong 3 năm 2010-2013; những hỗ trợ từ bên ngoài (các tổ chức trong và ngoài nước) cho người dân trong xã ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai, bão lũ. Cuộc toạ đàm diễn ra tại Hội trường UBND xã.
 2. 03 PVS cán bộ xã: Anh Hoan – Chủ tịch UBND xã; Anh Nhân – Cán bộ địa chính, thuỷ lợi; Chị Minh – Cán bộ khuyến nông xã. Các phỏng vấn được thực hiện tại văn phòng UBND
 3. 03 PVS người cao tuổi địa phương (các cụ trên 60 tuổi) về các kinh nghiệm sản xuất, canh tác nông nghiệp; kinh nghiệm ứng phó với thiên tai, bão lũ.
 4. 06 PVS đại diện các hộ gia đình thôn 1 và 2 (địa bàn nghiên cứu tại xã Hưng Nguyên), gồm: 02 hộ có điều kiện sống khá giả; 02 hộ có mức sống trung bình; 02 hộ nghèo. Các phỏng vấn được thực hiện tại các hộ gia đình.
 5. 01 TLN nam, nữ (40-60 tuổi) chủ các hộ gia đình có sinh kế chính là sản xuất nông nghiệp. TLN được thực hiện theo phương pháp PRA (đánh giá nhanh có sự tham gia của người dân) tại nhà văn hoá thôn 1.

Bảng 1. Mô tả mẫu điều tra định tính tại xã Hưng Nhân, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An

Toạ đàm lãnh đạo xã	PVS cán bộ lãnh đạo xã	PVS người cao tuổi	PVS đại diện hộ gia đình	TLN đại diện các hộ gia đình
- Bí thư Đảng uỷ, chủ tịch HĐND	- Ông Hoan (chủ tịch xã – V)	- Ông Cao Văn Thân (78 tuổi – N)	- Bà Nguyễn Thị Đức (hộ nghèo – H)	- Ông Cao Văn Đông - Bà Nguyễn

- Chủ tịch UBND - Phó chủ tịch UBND - Cán bộ địa chính, thuỷ lợi - Trưởng ban văn hoá - Trưởng công an xã	- Ông Nhân (Cán bộ địa chính, thuỷ lợi – N) - Bà Minh (Cán bộ khuyến nông – H)	- Ông Nguyễn Văn Diên (80 tuổi – V) - Ông Võ Đình Lam (59 tuổi – H)	- Bà Nguyễn Thị Thi (hộ nghèo – H) - Ông Nguyễn Văn Hoàng (hộ trung bình – H) - Ông Phụng, bà Tú (hộ trung bình – N) - Bà Phạm Thị Thành (hộ khá giả - V) - Ông Cao Văn Bá (hộ khá giả - V) - Bà Ân Thị Cát (hộ nghèo – Nhóm ĐM)	Thị Hà - Ông Cao Xuân Niệm - Ông Cao Xuân Đường - Ông Võ Trung Trực - Ông Cao Văn Lâm - Bà Nguyễn Thị Khương - Ông Cao Đình Vân - Bà Ân Thị Cát
---	---	--	---	--

1.2 - Một số phát hiện ban đầu

1.2.1. Tác động của bão lũ đến Hưng Nhân

Qua khảo sát, bước đầu cho thấy, Hưng Nhân là một xã nằm ngoài đê, chịu ảnh hưởng nặng nề của lũ lụt, hạn hán và xâm nhập mặn. Một số tác động của thủy tai đến địa phương có thể quan sát được trên thực địa gồm:

- Xã thường xuyên bị ngập lụt trầm trọng vào mùa mưa lũ. Lũ ở mức báo động cấp 3, nhiều thôn như thôn 1 và thôn 2, 100% các hộ gia đình bị ngập, lũ ở mức báo động cấp 2, 50% số hộ gia đình bị ngập.
- Khi lũ, lụt về, cơ sở hạ tầng, đặc biệt là đường giao thông nông thôn và nhà cửa bị phá huỷ nặng nề. Trận lũ thời gian gần đây năm 2012-2013 đã phá huỷ toàn bộ hệ thống đường mới làm, cuốn hết cả đá và nhựa trải đường.
- Thường lũ lụt cô lập một số thôn với bên ngoài. Giao thông bị ngừng trệ, người dân phải đi lại bằng thuyền.
- Sau lũ, môi trường bị ảnh hưởng nặng nề, rác bẩn, bùn lầy, nguồn nước bị ô nhiễm trầm trọng. Hầu hết chị em phụ nữ trong xã bị các bệnh viêm nhiễm phụ khoa.

- Xâm nhập mặn có chiều hướng gia tăng trong khoảng 10 năm gần đây. Độ mặn vượt quá ngưỡng cho phép đã bao phủ 1 diện tích khoảng chừng trên 30 km tính từ cửa sông.
- Lũ về xâm thực đất đai, nhiều diện tích đất canh tác ven sông bị lũ cuốn trôi. Có tới hơn 100m đất chiều rộng ở ven sông đã bị lũ cuốn trôi.
- Phụ nữ gánh chịu nhiều khó khăn hơn khi lũ lụt về. Phụ nữ lo chuẩn bị lương thực, lo hậu cần cho công tác sơ tán, phải chăm sóc con em khi nhà trường không mở cửa do bão lũ.

1.2.2. Một số ứng phó tại cộng đồng

Khi có bão lũ, người dân và các lãnh đạo địa phương đã áp dụng các biện pháp ứng phó theo điều kiện của địa phương. Khảo sát thực địa cho thấy một số biện pháp đã được áp dụng gồm:

+ Dưới góc độ cộng đồng

- Xã đã xây dựng nhà cứu trợ cộng đồng, toà nhà 2 tầng rộng. Người dân có thể di dời tới đây sinh sống trong những ngày bão lũ.
- Xã đã xây dựng kè chắn sóng dọc bờ sông. Kè này giúp cho đất đai canh tác của người dân không bị xâm thực khi lũ về. Nước dâng cao, sóng không đánh vào phá huỷ cây trồng đang canh tác.
- Chính quyền xã/ Ban chỉ đạo phòng chống bão lũ (gồm lãnh đạo của nhiều ban ngành đoàn thể) cung cấp thông tin bão lũ, hỗ trợ dân di dời, cung cấp và phân phối hàng cứu trợ. Chỉ đạo người dân chuẩn bị ứng phó như chặt cây, các nhà cần chuẩn bị thuyền ván, dự trữ gạo, mì tôm, cá khô.
- Vào mùa khô, ban thuỷ lợi kiểm tra lại độ nhiễm mặn của nước và ngừng bơm nước tưới vào các nương, tránh thiệt hại cây trồng của người dân.
- Ở dưới các thôn/xóm, người dân củng cố mạng lưới xã hội, các hộ gia đình giúp nhau theo cách "lá lành đùm lá rách, lá rách ít đùm lá rách nhiều".

+ Ứng phó của từng hộ gia đình

- Các hộ gia đình ở những vùng trũng, thấp thực hiện di dời người già, đồ đạc, gửi gia súc vào địa phương trong đê.
- Từng hộ gia đình làm nhà chòi tránh lũ. Chòi cao có thể là nơi cất trữ lương thực, thực phẩm, nơi giữ trâu bò, lợn gà khi lũ về. Người cũng có thể lên sinh sống.
- Nhiều hộ gia đình tiết kiệm được tiền, tiến hành cải tạo nhà, xây lại nhà mới kiên cố. Những nhà xây dựng từ 5-7 năm gần đây đều được nâng cốt nền nhà lên cao hơn so với nhà cũ từ 1,5-2,0m.
- Trong các hộ gia đình nghèo, nhà cửa chưa được cải tạo, người dân tự tạo dàn giáo hay chằng các thùng phi thành phao nổi để kê dựng đồ đạc.

- Những hộ bị sống xâm thực đất đã mua đất của các hộ khác để canh tác, chuyển nhà vào những vùng đất cao.

1.2.3. Kiến thức bản địa trong sản xuất và canh tác liên quan đến BDKH

Kiến thức bản địa đã được người dân sử dụng trong ứng phó với bão lũ bao gồm cả các biện pháp ứng phó được áp dụng lẫn dự báo các hiện tượng thời tiết. Dự báo các hiện tượng thời tiết cũng cần được coi là một biện pháp ứng phó. Khảo sát thực địa cho thấy những kiến thức cụ thể được lưu truyền trong cộng đồng và được người dân áp dụng gồm:

+ Kiến thức bản địa trong dự báo thời tiết

Người dân địa phương ở Hưng Nhân – Hưng Nguyên có những kinh nghiệm quan sát để dự báo các hiện tượng thời tiết diễn ra trong tự nhiên. Các kinh nghiệm này được truyền từ đời này sang đời khác bằng các câu nói “cửa miệng” hoặc những câu tục ngữ, câu hò vè.

- Quan sát hoạt động sống của côn trùng: kiến (kiến đen tha trứng khi sắp có trời mưa to, choăng choàng (làm tổ trên cây càng cao thì ngập lụt càng lớn), cóc (nghe tiếng rãng to thì sắp có mưa lớn), chuồn chuồn (bay thấp thì mưa, bay cao thì nắng, bay vừa thì dầm), mối (làm tổ trên các cây cao để tránh mức nước lụt dâng cao), các loại chim nhỏ (bay khỏi tổ về ngàn).

- Quan sát sinh trưởng của thực vật tự nhiên / cây cối: măng tre (mọc theo hướng vào trong bụi thì lũ, lụt to), hoa chuối nước (nở hoa thì sắp có mưa to), hoa cau (đơm mùa cau, đơm mùa lúa), cây cỏ gừng (ngắn trên lá cho biết mức nước lũ dâng)

- Quan sát các hiện tượng tự nhiên: sấm (tháng 5 sấm ừng ừng là năm đó có mưa bão lớn), cầu vồng (kép xuất hiện là năm có mưa, lụt lớn), ráng trời (ráng vàng thì gió bão, ráng đỏ thì mưa to), mây trên núi (mây trắng phủ núi Hồng Lĩnh là mưa lớn).

+ Kiến thức bản địa về biện pháp ứng phó với bão lũ

- Trong xây dựng, qua các mùa lũ, bà con đúc rút kinh nghiệm và sáng tạo một số mô hình nhà ở giúp tránh được bão lũ như: Xây dựng chòi tránh lũ (chòi cao hơn mặt đất 2-3m – như tầng 2 của nhà), xây nhà tranh/tre để không bị lũ cuốn trôi và cũng không để lại bùn rác. Nâng cao cốt nền nhà lên 1,5-2m.

- Người dân cũng rút kinh nghiệm, sử dụng các giống lúa, hoa màu ngắn ngày, thu hoạch chậm nhất 30/8, trước khi lũ về.

- Các hộ gia đình áp dụng cách làm các phao nổi (dùng thùng phi đan kết lại) để kê, gác đồ đạc bên trên. Nước dâng cao thì phao nổi cao

- Mỗi hộ gia đình, nếu có ruộng rộng cũng đắp cùn tránh lũ cho gia đình mình. Khi lũ về sơ tán gia súc ra cùn.

- Có hộ dùng rổ rá treo dây lên trần, để gà vịt vào trong (mô hình cái tổ).

1.2.4. Nhu cầu hỗ trợ của người dân trong ứng phó với bão lũ

- Xây dựng thêm nhà tránh tại các thôn vùng thấp. Nhà cộng đồng tránh lũ hiện chỉ xây dựng tại trụ sở UBND xã, đây có thuận tiện là vùng đất cao. Các vùng đất khác trong xã ngập lụt hết nhưng vùng đất của trụ sở UBND xã vẫn khô. Tuy nhiên, nơi này xa các khu dân cư. Người dân di chuyển không thuận tiện.
- Hỗ trợ cho người dân xây chòi tránh lũ, mua thuyền ván phục vụ đi lại, di dời trong thời gian ngập lụt. Có thể hỗ trợ 100% cho người dân nhưng có thể hỗ trợ một phần, còn người dân sẽ tự lo một phần.
- Quan trọng nhất trong công tác ứng phó là chính quyền, các tổ chức cần cung cấp thông tin dự báo thời tiết chính xác. Đây được coi là nhu cầu thiết thực nhất và được nhiều người dân quan tâm nhất hiện nay tại địa bàn điều tra xã Hưng Nhân – huyện Hưng Nguyên.